TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 441/2025/HS-PT
Ngày: 15/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các thẩm phán: 1/ Bà Nguyễn Thị Quyên.

2/ Ông Nguyễn Xuân Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Hữu Phúc - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trìu A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 265/2025/TLPT-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 392/2025/QĐXXPT-HS ngày 31 tháng 7 năm 2025.

Do có kháng cáo của bị cáo Trần Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2025/HS-ST ngày 18-3-2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai).

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **TRẦN THỊ T** (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1982 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp B, xã N, huyện T (nay là xã N), tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Xuân N (đã chết) và bà Lê Thị X (đã chết); có chồng Lại Văn L, sinh năm 1977 và có 03 người con, lớn nhất 24 tuổi, nhỏ nhất 19 tuổi.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2024 đến ngày 08/11/2024. Hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đinh Nhựt T1 và luật sư Phạm Văn V – Văn phòng L1, Đoàn luật sư T4.

Bị cáo, luật sư V có mặt tại phiên tòa. Luật sư Thanh vắng M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 01/11/2024, tại nhà của Trần Thị T thuộc ấp B, xã N, huyện T (nay là xã N), tỉnh Đồng Nai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T phối hợp cùng Công an xã N phát hiện bắt quả tang đối với Trần Thị T, Lê Văn C, Lê Minh C1, Nguyễn Văn H, Vũ Văn H1 đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào tố.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Buổi trưa ngày 01/11/2024, tại nhà của Trần Thị T thuộc ấp B, xã N, huyện T (nay là xã N), tỉnh Đồng Nai, Trần Thị T chuẩn bị bài và chiếu rồi cùng Lê Văn C, Lê Minh C1, Nguyễn Văn H, Vũ Văn H1 rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài Cào tố được thua bằng tiền, ai thắng ván có số tiền cược lớn thì phải trích 100.000 đồng đưa cho chủ nhà là Trần Thị T thu tiền xâu.

Hình thức chơi như sau: Bắt đầu vòng chơi, tất cả người chơi phải đặt 100.000 đồng, sau đó mỗi người chơi sẽ được chia 03 lá bài và tính tổng số điểm của 03 lá bài đó rồi quyết định đặt thêm tiền hoặc bỏ bài. Nếu chỉ có 01 người đặt thêm tiền mà tất cả người chơi đều bỏ bài thì người đó thắng. Trường hợp có 02 người trở lên đặt thêm tiền thì các bên tiếp tục đặt tiền cho đến khi tất cả quyết định bỏ bài chỉ còn lại 01 người đặt tiền hoặc các bên thống nhất cùng mở xem bài ai có điểm cao hơn thì người đó thắng và người thắng được hưởng toàn bộ số tiền đã đặt. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Qua điều tra, người tham gia đánh bạc khai nhận số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc như sau: Lê Văn C sử dụng số tiền 11.725.000 đồng; Lê Minh C1 sử dụng số tiền 3.600.000 đồng; Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 4.000.000 đồng; Vũ Văn H1 sử dụng số tiền 3.000.000 đồng. Trần Thị T sử dụng nhà thuộc sở hữu của mình, chuẩn bị bài, chiếu tổ chức và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo, nhận 100.000 đồng tiền xâu.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 25.325.000 đồng (trong đó gồm số tiền 500.000 đồng trên chiếu bạc, số tiền 24.725.000 đồng thu giữ trong người các bị cáo có căn cứ chứng minh sử dụng vào mục đích đánh bạc và 100.000 đồng tiền xâu).

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2025/HS-ST ngày 18-3-2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai) đã Quyết định:**

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thị T.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thị T.

- Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị T phạm tội "*Gá bạc*".

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị T 01 (một) năm tù.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị T phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị T 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng khấu trừ cho bị cáo thời gian tạm giam từ ngày 01/11/2024 đến ngày 08/11/2024.

- Ngoài bị cáo T, còn có bị cáo khác nhưng không kháng cáo, kháng nghị; bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 27/3/2025, bị cáo Trần Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cụ thể: xử phạt cải tạo không giam giữ đối với tội "Đánh bạc"; giảm nhẹ hoặc chuyển hình phạt tiền đối với tội "Tổ chức đánh bạc).

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:**

Thủ tục tố tụng: Bị cáo Trần Thị T kháng cáo trong thời hạn luận định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Xét kháng cáo của bị cáo: 01/11/2024, bị cáo Trần Thị T đã dùng căn nhà thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình để tổ chức cho Lê Văn C, Lê Minh C1, Nguyễn Văn H, Vũ Văn H1 đánh bạc bằng hình thức bài Cào tố thắng thua bằng tiền. Bản thân bị cáo cũng dùng 3.000.000 đồng vào việc đánh bạc. Quá trình các bị cáo đánh bạc, bị cáo T đã thu được 100.000 đồng tiền xâu. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 25.325.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Thị T2 về tội "Gá bạc" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 322 và tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù về tội "Gá bạc" và 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" là phù hợp.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, chuyển hình phạt nhẹ hơn nhưng không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ mới đặc biệt nào khác nên đề nghị Hội đồng không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

*** Ý kiến của luật sư Phạm Văn V bào chữa cho bị cáo:**

Bị cáo Trần Thị T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong suốt quá trình điều tra và xét xử, cũng như thời gian bị cáo bị tạm giam, bị cáo đã biết hành vi của mình là sai và rất ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang phải nuôi con còn nhỏ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, chuyển hình phạt tù sang hình phạt khác nhẹ hơn cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Trần Thị T kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai) trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo là luật sư Đinh Nhựt T1 có đơn xin hoãn phiên tòa, nhưng không có lý do chính đáng. Hơn nữa, ngoài luật sư T1 thì bị cáo còn có luật sư Phạm Văn V bào chữa tại phiên tòa. Căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 01/11/2024, tại ấp B, xã N, huyện T (nay là xã N), tỉnh Đông Nai, bị cáo Trần Thị T đã có hành vi sử dụng nhà thuộc sở hữu của mình chứa chấp để các bị cáo Lê Văn C, Lê Minh C1, Nguyễn Văn H, Vũ Văn H1 đánh bạc được thua bằng tiền nhằm mục đích thu tiền xâu. Tổng số tiền các bị cáo Trần Thị T, Lê Văn C, Lê Minh C1, Nguyễn Văn H, Vũ Văn H1 dùng vào đánh bạc là 25.325.000 đồng; bị cáo T thu tiền xâu 100.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở xác định, việc bị cáo Trần Thị T dùng địa điểm thuộc quyền sở hữu của mình để cho người khác đánh bạc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 25.325.000 đồng và thu tiền xâu đã phạm vào tội ‘Gá bạc” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 322 Bộ luật Hình sự; ngoài ra, bị cáo T còn trực tiếp dùng 3.000.000 đồng để tham gia đánh bạc với người khác nên có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị T về tội “Gá bạc” và “Đánh bạc” theo các điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Trần Thị T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo có cha ruột ông Trần Xuân N được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, vai trò, mục đích phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân để xử phạt bị cáo Trần Thị T mức án 01 năm tù về tội “Gá bạc” và 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” là cơ sở, không nặng như bị cáo trình bày.

Bị cáo Trần Thị T cùng một lúc phạm 02 tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn nhưng không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí HSPT: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Trần Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên toà không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị T về việc xin giảm nhẹ hình phạt, xin chuyển hình phạt. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 18-3-2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đồng Nai).

2/ Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị T phạm tội "*Gá bạc*" và phạm tội "*Đánh bạc*".

2/ Xử phạt: Bị cáo Trần Thị T 01 (một) năm tù về tội "Gá bạc" và 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2024 đến ngày 08/11/2024.

3/ Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí HSPT.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Quyên Nguyễn Xuân Q Nguyễn Đình T3